

SỞ Y TẾ HÀ TĨNH
CHI CỤC AN TOÀN
VỆ SINH THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02.../QĐ-XPHC

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Văn bản số 1341/ATTP-PCTTR ngày 24/6/2025 của Cục An toàn thực phẩm về việc thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm; Văn bản số 1797/STP-XDKT&TDTHPL ngày 04/7/2025 của Sở Tư pháp về việc cho ý kiến về thẩm quyền XPVPHC trong lĩnh vực an toàn thực phẩm;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 02.../BB-VPHC do đoàn kiểm tra theo Quyết định số 63/QĐ-ATTP ngày 01/7/2025 của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Tĩnh về việc kiểm tra, hậu kiểm an toàn thực phẩm lập ngày 30.7.2025

Căn cứ Biên bản phiên giải trình trực tiếp số 1.../BB-GTTT lập ngày 1.8.2025 (nếu có);

Căn cứ Biên bản số 1.../BB-XM lập ngày 1.8.2025 xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính (nếu có);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)> có tên sau đây:

<Họ và tên>: Nguyễn Đình Thạch Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 10/3/1987 Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Kinh doanh Dịch vụ an uống

Nơi ở hiện tại: 346, Đường Nguyễn Du, phường Thành Sơn

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 042.027.010.497

Ngày cấp: 26/8/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về Tội Tà Xã hội

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

"Không có dụng cụ theo dõi chất lượng các loại, chất thải

bàn ăn vệ sinh"

3. - Quy định tại: điểm e. Khoản 2. Điều 15 điểm / Khoản 1. Điều 1. Nghị

định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP

Sửa đổi, bổ sung bởi điểm C. Khoản 6. Điều 1. điểm / Khoản 1. Điều 1. Nghị

định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC về ATTP và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực Y tế.

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có):.....*không*.....

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có):.....*không*.....

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:.....*Phạt Tiền*.....

Cụ thể:.....*4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng chẵn)*.....

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có):.....*/*..... Cụ thể:.....*/*.....

c) Biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có):.....*/*..... Cụ thể:.....*/*.....

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả */* ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có):.....*/*.....

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do <ông/bà> bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

<Ông (bà)> có tên tại Điều này phải hoàn trả số kinh phí là:.....*/*.....(bằng chữ:.....*/*.....) cho:.....*/*.....là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ *30/7/2025*.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) *Nguyễn Đình Thạch* là <cá nhân> bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

<Ông (bà)> có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà <ông (bà)> *Nguyễn Đình Thạch* không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) <Ông (bà)> bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XII hoặc nộp tiền phạt vào ngân hàng thương mại nơi Kho bạc Nhà nước Khu vực XII mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Hà Tĩnh, theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: Tài khoản thu NSNN; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt: H27.07; Mã chương: 423; Mã nội dung kinh tế: 4269; trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Hoặc <ông/bà> bị xử phạt có tên tại Điều 1 nộp tiền phạt tại chỗ cho người đã ra quyết định xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 78 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

b) <Ông (bà)> bị xử phạt có tên tại Điều 1 bị tạm giữ.....*/*.....để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt.

c) <Ông (bà)> *Nguyễn Đình Thạch* có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực XII để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Tĩnh để tổ chức thực hiện.

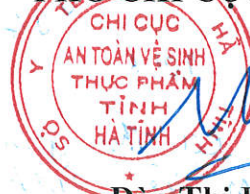
4. Gửi cho */* để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Đào Thị Phương

Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân> bị xử phạt vào hồi *11* giờ *30* phút, ngày

30/7/2025

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

Nguyễn Đình Thạch